

## KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 2 “CON CÁ”

Thời gian thực hiện: 1 tuần từ ngày 13/01/2025 -> 18/01/2025

Giáo viên thực hiện: Đào Thị Chiến

### THƯ GỬI PHỤ HUYNH

#### Kính gửi: Quý phụ huynh

Cá là động vật sống dưới nước. Chúng thường sống trong môi trường nước ngọt hoặc nước mặn, và có khả năng di chuyển bằng cách sử dụng vây và đuôi. Đặc điểm chung của cá bao gồm cấu trúc cơ thể hình thoi, có vảy bảo vệ và có vây để di chuyển trong nước. Cá được phân nhiều loại và chúng có kích thước, hình dạng và các đặc điểm sinh học khác. Có ba nhóm cá chính là cá nước ngọt, cá nước mặn và cá đại dương. Các bạn nhỏ rất tò mò và muốn được tìm hiểu về cá xem chúng có đặc điểm gì? Vì sao chúng lại bơi được ở dưới nước? Chúng ăn những thức ăn gì? Chúng sinh sản ra sao? Nếu không có nước điều gì sẽ xảy ra? Vì vậy trong tuần này các con sẽ được khám phá về Con cá thông qua rất nhiều hoạt động khác nhau. Các con được tìm hiểu:

- Tên của một số loài cá
- Đặc điểm nổi bật: Cấu tạo Tên gọi và một số bộ phận chính bên ngoài của một số loài cá (Tên gọi, màu sắc, kích thước )
- Biết ích lợi của cá đối với đời sống con người ( làm các món ăn , làm cảnh)
- Nơi sống của cá ( sông, hồ, ao, biển, bể cá....) sống trong: nước mặn, nước ngọt, nước lợ.
- Vận động: di chuyển bằng vây.Hô hấp bằng mang.

Vận động: Bơi, nặn đắp mô

- Cách chăm sóc cá: Cần giữ ao, hồ, sông, ngòi... không bị ô nhiễm để đàn cá phát triển.
- Ảnh hưởng của các yếu tố môi trường tới sự PT của cá.

Ngoài các hoạt động trải nghiệm, khám phá tìm hiểu về Con cá các con sẽ được tham gia các hoạt động học tập khác như:

- + Tập VĐCB: “Ném xa bằng 1 tay”
- + Các con được làm quen với toán thông qua nội dung: Đo độ dài 1 vật bằng các đơn vị đo. So sánh và diễn đạt kết quả đo.
- + Các con sẽ được làm con cá từ các NVL khác nhau ... Và còn nhiều hoạt động thú vị khác nữa.

Các con được thực hành làm một số đồ dùng, đồ chơi được nghe và cảm thụ giai điệu âm nhạc khác nhau nhằm phát triển toàn diện cho trẻ. Các con được tham gia trải nghiệm vào những hoạt động đầy sáng tạo và lý thú ngoài giờ học.

**Để giúp các con có được những trải nghiệm thú vị và bổ ích, kính mong phụ huynh ở nhà:**

- Trò chuyện với con về một số đặc điểm, ích lợi, môi trường sống, vận động, sinh sản của con cá.
- Động viên con ôn/biểu diễn các bài thơ, chuyện, bài hát đã được học ở lớp.

**Cuối chủ đề:** Các con sẽ có một buổi tổng kết, rất mong bố mẹ bố trí thời gian tới tham dự cùng các con và có thể đăng kí làm tình nguyện viên chia sẻ với các con hiểu biết về Con cá... Các con cũng sẽ luôn có cảm xúc tốt, tự hào vì bố mẹ luôn đồng hành với con trong các hoạt động của lớp mình.

***Trân trọng cảm ơn sự quan tâm và hợp tác của Quý phụ huynh!***

## **PHẦN 1. MỞ CHỦ ĐỀ**

### **I. MẠNG NỘI DUNG**

- Giáo viên tiến hành giờ học truy vấn, khuyến khích trẻ đặt ra các câu hỏi quan tâm về Con cá. Tiếp đó, giáo viên tiến hành giờ học truy vấn, khuyến khích trẻ đặt ra các câu hỏi quan tâm về “Con cá”. Giáo viên cùng trẻ xây dựng mạng nội dung và trình bày theo hình thức sơ đồ tư duy.

#### **\* Câu hỏi trẻ đã biết:**

- Con cá có đặc điểm gì?
- Cá sống ở đâu?
- Con kể tên một số loại cá mà con biết?

#### **\*Câu hỏi trẻ muốn biết?**

- Theo các con cá được chia làm mấy loại? Đó là những loại cá nào?
- Cá di chuyển được ở dưới nước là nhờ vào bộ phận nào?
- Cá sinh sản như thế nào?
- Cá có tác dụng gì đối với đời sống con người?
- Chúng ta làm thế nào để bảo vệ các loại cá trước tác động của môi trường?
- Các con biết những món ăn nào được chế biến từ cá?
- Cô và trẻ thống nhất nội dung khám phá chủ đề “Con cá” trong 1 tuần (Mạng ND)



Tên gọi các loài cá



Cá rán



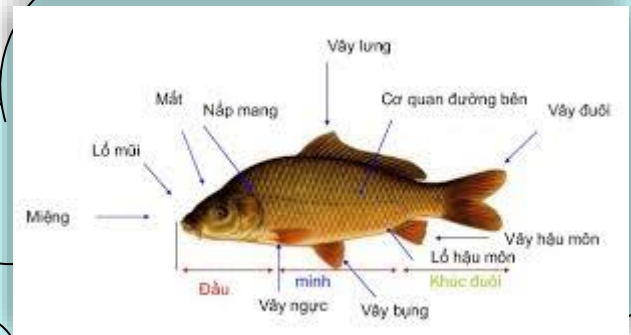
Cá hấp



Cá nấu

Món ăn chế biến từ cá

CON CÁ

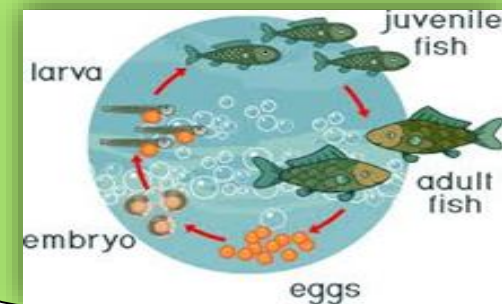


Đặc điểm của cá

Môi trường sống của cá



Vòng đời của cá



## II. MẠNG HOẠT ĐỘNG

### Hoạt động chơi:

**Góc xây dựng:** Xây bể cá, ao cá..., lắp ráp, xếp hình con cá.

**Góc học tập:** - Chữ cái: Bé tìm và nối đúng chữ; Săn chữ; Ong tìm chữ; Ghép từ; Làm chữ từ dây kẽm nhung; Ghép chữ từ hạt gạo, quả bông...; Toán: Làm phiếu bài tập ôn số lượng và chữ số, tách gộp; Khoanh tròn đáp án đúng; Phân loại; Bàn tay kì diệu; Vòng quay ô số; gắn đúng số lượng; Chọn thức ăn cho cá: có mấy loại? Mỗi loại có số lượng là mấy? Nối số cá với số thức ăn; Chắp ghép cá từ các hình cơ bản và vật liệu rời; Sử dụng phần mềm Devar; Chơi trò chơi kĩ năng trên máy tính....

**Góc tạo hình:** \* Tạo hình: tô màu, vẽ tranh, cắt dán, nặn, in tạo hình con cá theo ý thích. Chơi trò chơi: phỏng vấn về tranh con cá.

\* Âm nhạc: Hát, làm động tác minh họa về con cá: đọc thơ, ca dao, đồng dao.

**Góc phân vai:** cửa hàng bán các loại cá, chế biến các món ăn từ cá.

**Góc sách:** Xem sách, tranh, xem ảnh kể chuyện về con cá và nói ích lợi của cá

### Hoạt động học:

**PTTC:** VĐCB “Ném xa bằng 1 tay”

**PTNT:** KPKH: Khám phá vòng đời của cá; Toán: Xác định phía phải, trái của bản thân so với đối tượng khác

**PTNN:** Làm quen chữ cái l, n, m

**PTTM:** Vẽ đàn cá (ĐT); Dạy KNVD “Cá vàng bơi”

### Hoạt động ngoài trời:

- Ôn các bài hát, thơ, đồng dao, ca dao về con cá. Trò chơi đóng kịch và biểu diễn văn nghệ về các loài cá.

- Chơi hoạt động theo ý thích: tô màu, vẽ con cá, làm đồ chơi con cá...

TCVD: Mèo bắt chuột; Mèo vờn bóng;.....

- Chơi tự do: Chơi góc thể chất; chơi với cát; chăm sóc cây xanh...

### Hoạt động khác:

- Ôn các bài hát, thơ, đồng dao, ca dao về con cá. Trò chơi đóng kịch và biểu diễn văn nghệ về các loài cá.

- Chơi hoạt động theo ý thích: tô màu, vẽ con cá, làm đồ chơi con cá...

- Nêu gương cuối tuần

- Tuyên dương trẻ cuối ngày. "bé"

## **PHẦN 2: THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG**

**Thứ 2 ngày 13 tháng 01 năm 2025**

**Tên hoạt động học: Vẽ đàn cá (ĐT)**

**- Thuộc lĩnh vực: PTTM**

### **I. Mục đích-yêu cầu**

#### **1. Kiến thức:**

- Trẻ biết vẽ con cá, biết phối hợp các nét vẽ, biết bố cục tranh và phối hợp màu sắc trong bài vẽ chân dung của bạn.

#### **2. Kỹ năng**

- Có kỹ năng biết phân biệt đặc điểm của các loại cá và biết kết hợp các nét cong, xiên để tạo thành con cá.

- Rèn kỹ năng cầm bút, tô màu, bố cục tranh.

- Rèn kỹ năng định hướng, luật xa gần cho bức tranh.

#### **3. Thái độ**

- Trẻ hứng thú, say sưa tạo sản phẩm, có nhiều sáng tạo.

- Trẻ tích cực tham gia cùng bạn.

### **I. Chuẩn bị**

**1. Chuẩn bị của cô :** 3->4 Tranh mẫu vẽ con cá với các kiểu dáng khác nhau, bàn ghế.

**2. Chuẩn bị của trẻ :** giấy A4, sáp màu, bàn ghế.

### **II. Tiến hành**

#### **1. Hoạt động 1 : Trò chuyện cùng bé**

- Cô cho trẻ hát vận động bài « Cá vàng bơi »

+ Cô trò chuyện với trẻ về nội dung của bài hát

+ Nhận xét cá là động vật sống ở đâu ? Cá bơi được nhờ có cái gì ?

-> Cô khái quát cho trẻ nhớ

#### **2. Hoạt động 2: Quan sát- đàm thoại**

- Cô cho trẻ xem một số bức tranh gợi ý → nhận xét về bố cục tranh, cách tô màu, phối cảnh và cách vẽ của cô...

- Hỏi ý định trẻ thích vẽ con cá gì ? Vẽ như thế nào ?

- Cô hướng dẫn trẻ tư thế ngồi học và cách cầm bút đúng, gợi ý trẻ sáng tạo trong bài vẽ và đặt tên cho sản phẩm của mình

#### **3. Hoạt động 3: Trẻ thực hiện:**

- Trẻ thực hiện → cô khuyến khích trẻ bố cục, vẽ ở các tư thế khác nhau

(Cô bao quát. Hướng dẫn trẻ cách cầm bút, tư thế ngồi, chọn màu để tô)

**4. Hoạt động 4: Nhận xét bài:**

- Cô cho trẻ trưng bày sản phẩm.
- Con vẽ được con gì ?
- Nhận xét xem bức tranh nào vẽ đẹp nhất ? Vì sao ?
- Cô nhận xét chung và khen trẻ.

**\* Đánh giá trẻ hàng ngày và các tình huống phát sinh**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:**

**2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ**

**3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:**

**4. Các tình huống phát sinh (nếu có):**

\*\*\*\*\*

**Thứ 3 ngày 14 tháng 01 năm 2025**

**Tên hoạt động học: Dạy KNVD “Cá vàng bơi”**

**- Thuộc lĩnh vực: PTTM**

## **I. Mục đích-yêu cầu**

### **1. Kiến thức:**

- Trẻ nhớ tên bài hát, tác giả, tên trò chơi, thuộc lời ca giai điệu và hát chuẩn theo nhạc.
- Biết nghe nhạc hát vận động nhịp nhàng theo nhạc.

### **2. Kỹ năng**

- Rèn kỹ năng ca hát, nghe và thưởng thức âm nhạc.
- Rèn kỹ năng vỗ tay theo tiết tấu phối hợp kết hợp nhịp nhàng lời ca.
- Trẻ thể hiện tình cảm bài hát và biểu diễn tự nhiên.

### **3. Thái độ**

- Trẻ hứng thú tích cực hoạt động.

## **II. Chuẩn bị**

**1. Cửa cô:** Đàn, nhạc bài hát “Cá vàng bơi”; “Tôm cá cua thi tài”.

**2. Cửa trẻ:** Trang phục gọn gàng

## **III. Tiến hành:**

### **1. Hoạt động 1: Trò chơi âm nhạc**

#### **TCÂN: Ô cửa bí mật**

- Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi.

+ Cách chơi: 3 bạn tổ trưởng lên chọn mở cho tổ mình một ô cửa sau mỗi ô cửa sẽ có hình ảnh cho chủ đề về con vật, các tổ phải chọn được bài hát có nội dung như bức tranh đã gợi ý để hát cho tổ của mình.

+ Luật chơi nếu ô cửa mở ra mà nội dung bức tranh không phù hợp với chủ đề về con vật thì tổ đó phải mở ô cửa khác để chọn lại.

- Cô cho cả 3 tổ chọn nội dung bài hát là 15 giây.
- Các tổ thực hiện phần chơi của tổ mình
- Cô nhận xét và tuyên dương trẻ sau mỗi lần chơi

### **2. Hoạt động 2: Dạy trẻ kỹ năng VĐ vỗ tay theo tiết tấu phối hợp bài “Cá vàng bơi”**

- Cô cho trẻ nghe giai điệu bài hát
- Cho trẻ đoán tên bài hát tên tác giả
- Bật nhạc cho cả lớp 2 lần.
- Cả lớp hát nối tiếp
- Tổ hát hát.

- Cho trẻ lựa chọn cách vận động cho bài hát.
  - Trẻ hát kết hợp cùng vận động mình đã chọn.
  - Cô nhận xét.
  - Cô giới thiệu vận động hôm nay dạy “Vỗ tay theo tiết tấu phối hợp”.
  - Cô hỏi trẻ : Vỗ theo tiết tấu phối hợp là vỗ như thế nào ?
  - Cô phân tích vận động : Vỗ tay theo tiết tấu phối hợp là Các con vỗ 1 tiếng vào phách mạnh, nghỉ sau đó vỗ 3 tiếng liên tiếp các con mở tay ra sau đó lại thực hiện như vậy cho đến hết bài hát.
  - Cho trẻ thực hành vỗ tay theo tiết tấu phối hợp.
  - Cô phân tích vào bài hát : Khi vào bài hát “ Cá vàng bơi” thì từ “hai” là phách mạnh nên các con vỗ tay vào từ “hai” thứ nhất, các con nghỉ sau đó vỗ vào từ “xinh” vỗ liên tiếp 3 tiếng rồi các con mở tay ra. Tiếp theo các con vỗ tay vào từ “Cá”...cứ lần lượt như vậy cho đến hết bài hát.
  - Cả lớp hát vận động 1 lần không nhạc.
  - Cả lớp hát kết vận động theo nhạc 2 lần.
  - Thi đua tổ hát vận động.
  - Mời nhóm, cá nhân trẻ.
- => Cô chú ý bao quát sửa sai cho trẻ.

### **3. HĐ3: Hát nghe**

- Cô giới thiệu và hát cho trẻ nghe bài hát « Tôm cá cua thi tài » lần 1
- Đàm thoại tên bài hát và nội dung của bài
- Cô hát lại lần 2-> Cả lớp hát múa cùng cô
- Cô nhận xét tuyên dương trẻ.

### **\* Đánh giá trẻ hàng ngày và các tình huống phát sinh**

#### **1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:**

#### **2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ**

#### **3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:**

#### 4.Các tình huống phát sinh (nếu có):

\*\*\*\*\*

**Thứ 4 ngày 15 tháng 01 năm 2025**

**Tên hoạt động học: Xác định phía phải, trái của bản thân so với đối tượng khác**

**Thuộc lĩnh vực: PTNT**

#### **I. Mục đích-yêu cầu**

##### **1.Kiến thức:**

- Trẻ xác định phía phải, phía trái của bản thân mình, phía phải, phía trái của đối tượng khác, có sự định hướng. Trẻ ôn luyện xác định tay trái, tay phải bản thân.

##### **2. Kỹ năng :**

- Rèn kỹ năng quan sát, khả năng định hướng trong không gian, khả năng phân biệt, xác định phía phải, phía trái của đối tượng khác. Rèn luyện sự nhanh nhẹn, khéo léo khi tham gia các hoạt động của tiết học.

##### **3. Thái độ :**

- Trẻ hứng thú tham gia HĐ, chơi đoàn kết

#### **II.Chuẩn bị**

##### **1. Đồ dùng của cô :**

- Đàn, que chỉ, các nhóm đồ dùng, que chỉ, đàn, vi tính

##### **2. Đồ dùng của trẻ :**

- Búp bê, gấu bông, lược, cặp tóc, rổ đựng

#### **III. Tiến hành**

##### **1. HĐ1 : Ôn phải, trái, trước, sau của bản thân :**

- Cô cho trẻ tập bài : “Nào chúng ta cùng tập thể dục” kết hợp ôn bên phải, bên trái của bản thân : Nghiêng đầu phải(trái), Lắc tay phải (trái), Nghiêng mình phải (trái), Lắc đùi phải (trái). Cô quan sát trẻ tập khi kết thúc cô di chuyển về bên phải của trẻ :

- + Cô đứng ở phía bên nào của các con ?
- + Bây giờ cô đứng như thế nào với các con ?
- + Khi cô đứng cùng chiều với các con thì phía phải, phía trái của cô là những phía nào của các con ?

## **2. HĐ2 : Dạy trẻ xác định vị trí phía phải – phía trái của đối tượng khác có sự định hướng**

\* Cô muốn nhìn thấy các con cô phải làm ntn ?

- Bây giờ cô đứng như thế nào với các con ?
- Khi cô đứng ngược chiều với các con thì điều gì sẽ xảy ra.
- Cô con mình cùng kiểm tra xem bạn nói có đúng không nhé !

+ Cô giơ tay nào của cô đây.

- Các con hãy giơ tay cùng chiều với tay của cô nào !
- Như vậy phía phải của cô là phía nào của các con.

+ Còn bây giờ cô giơ tay nào của cô đây.

- Các con hãy giơ tay cùng chiều với tay của cô nào !
- Như vậy phía trái của cô là phía nào của các con
- Bây giờ các bạn Bướm Bướm ngồi như thế nào với các con.
- Hãy xem các bạn Bướm Bướm làm gì nhé.
- Các bạn Bướm Bướm đã mua được những gì nào !
- Các bạn ấy cầm lược bằng tay nào ? cầm cặp bằng tay nào ?
- Tay phải và tay trái của các bạn Bướm Bướm là những tay nào của các bạn Búp Bê ?
- Bây giờ các bạn Bướm Bướm ngồi như thế nào với các con ?
- Các bạn Búp Bê chào các bạn Bướm Bướm bằng tay nào ?
- Các bạn Bướm Bướm chào các bạn Búp Búp Bê bằng tay nào ?
- Vậy các con hãy tặng Búp Bê ở phía phải, gấu ở phía trái của Bướm bướm đối diện với mình.
- Hỏi 1 vài trẻ về cách tặng quà. ( Con tặng quà cho bạn như thế nào).
- Bạn A, bạn C đứng ở những phía nào của bạn B.
- Cô mời 1 bạn lên tặng bông cúc ở phía trái của bạn B, bông Hồng ở phía phải của bạn B.

## **3. HĐ3: Củng cố**

\* Xem vị tính

- Cô hỏi về vị trí đứng của 2 bạn cô bắt được so với vị trí đứng của cô (bạn A, bạn B đứng ở phía nào của cô)
- Bạn VK đứng như thế nào với các con.
- Bạn thả xách giỏ nắm bằng tay nào ?

- VK, thỏ, HCC là nhóm bạn chơi với nhau rất thân, ai có nhận xét gì về chỗ đứng của 3 bạn này !
- 2 bạn rủ nhau đi chơi rồi, bây giờ HCC và thỏ đứng ở phía nào của VK
- 2 bạn chia tay nhau chuẩn bị về nhà, 2 bạn đứng như thế nào với VK.

**\* Trò chơi 1: Trang trại vui vẻ.** Trên màn hình cô có một số con vật nuôi trong gia đình như vịt con ngộ nghĩnh gà nhíp đáng yêu, và có nàng Bạch Tuyết xinh xắn, các con thấy Bạch tuyết đứng như thế nào với các con ?

- Nhiệm vụ của các đội như sau : Đội Búp Bê sẽ chọn những chú vịt con ngộ nghĩnh xếp sang phía phải của Bạch Tuyết, đội Bướm Bướm chọn những chú gà nhíp đáng yêu xếp sang bên trái của Bạch Tuyết. Các đội đã rõ chưa, đã sẵn sàng chơi chưa. Xin mời 2 đội trưởng lên oẳn tù tì để tìm ra lượt chơi cho đội mình. ( Cô kiểm tra kết quả chơi).

**\* Trò chơi 2: Thỏ con nhanh trí:**

Các con làm những chú thỏ tắm nắng, vừa chơi vừa đọc bài : Cáo và Thỏ, khi kết thúc bài hát các bạn nam sẽ chạy về ngôi nhà bên phải của cô, bạn nữ về ngôi nhà bên trái của cô. Cô kiểm tra kết quả chơi và cho trẻ chơi ngược lại.

- Trẻ nhẹ nhàng ra ngoài hát về gia đình.

Cô nhận xét tuyên dương trẻ.

**\* Đánh giá trẻ hàng ngày và các tình huống phát sinh**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:**

**2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ**

**3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:**

**4. Các tình huống phát sinh (nếu có):**

\*\*\*\*\*

**Thứ 5 ngày 16 tháng 01 năm 2025**  
**Tên hoạt động học: Làm quen chữ cái l, n, m**  
**- Thuộc lĩnh vực: PTNN**

**1. Các thành tố**

\* **Khoa học:** Cấu tạo chữ **l, n, m**

\* **Công nghệ:** Cách sử dụng các dụng cụ, phương tiện tạo ra chữ **l, n, m**: que kem, bút dạ, phấn, đất nặn, cát, hạt gạo, cúc áo, dây các loại...

\* **Kỹ thuật:** Quy trình, các bước tạo ra chữ **l, n, m** bằng nguyên vật liệu trẻ chọn.

\* **Nghệ Thuật:** Sắp xếp, sử dụng các nguyên vật liệu sáng tạo để trang trí tạo ra chữ **l, n, m** đẹp mắt.

\* **Toán học:** Trẻ học số đếm, dài ngắn

**2. Yêu cầu:**

\* **Kiến thức**

- Trẻ nhớ tên gọi, cấu tạo và phát âm được chữ **l, n, m**

- Sử dụng các nguyên liệu tạo hình các nét thành chữ **l, n, m**

\* **Kỹ năng:**

- Trẻ nhớ tên gọi, cấu tạo và phát âm được chữ **l, n, m**

- Rèn kỹ năng hoạt động nhóm cho trẻ

- Biết sử dụng các kỹ năng tạo hình, các vật liệu để tạo ra chữ **l, n, m**: xếp, uốn cong, lăn dài...

\* **Thái độ**

- Trẻ tích cực, vui vẻ tham gia vào hoạt động.

**Ngôn ngữ và chữ viết**

- Khả năng diễn đạt về bảng khảo sát.

- Thảo luận nhóm.

**Kỹ năng của công dân thế kỷ 21**

- Hợp tác, chia sẻ, làm việc nhóm, phản biện, sáng tạo.

- Lấy cát đổ dùng đúng nơi quy định.

## **II. CHUẨN BỊ VẬT LIỆU**

- Chữ cái bằng bìa cứng
- Giấy A4, bút dạ, phấn, bảng...
- Dây kẽm xù
- Khay cát
- Đất nặn
- Cúc áo nhiều màu, hạt hạt (na, đỗ)
- Thẻ chữ, nét rời chữ **l, n, m**
- Slide trò chơi
- Video chữ cái mở đầu

## **III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG:**

### **1. Gắn kết**

- Cho trẻ xem video về 3 bạn nhỏ **l, n, m** xem xong video hỏi trẻ có biết 3 người bạn ấy là ai không?
- Đặt câu hỏi:
  - + Đây là ai? (chữ gì)
  - + Chữ **l, n, m** có những nét gì?
  - + Con đã thấy chữ **l, n, m** ở đâu rồi?
- Chúng mình cùng làm quen và tìm hiểu về 3 bạn nhé.

### **2. Khám phá (Khảo sát)**

- Cô cho trẻ lấy rõ chữ cái và nét về nhóm để khám phá chữ **l, n, m**.
- Cô gợi ý cho trẻ lấy thẻ chữ **l, n, m** sử dụng thị giác để khám phá, dùng tay sờ theo nét chữ
- Lấy các nét chữ rời ghép lại để tạo thành chữ **l, n, m**.
- Cô đặt các câu hỏi thăm dò, gợi mở, kích thích trẻ khám phá, tìm hiểu với bạn,
- Con đang khám phá chữ gì?
- Chữ **l, n, m** có những nét nào?
- Đó là những nét gì?

- Cho ghi kết quả vào bảng

**BẢNG KHẢO SÁT**

| Gắn chữ cái      | <b>l</b>                                                                                                                                                                                                                                    | <b>n</b>                                                                                                                                                                                                                                     | <b>m</b>                                                                                                                                                                                                                                      |
|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Ghép các nét rời |  <div style="border: 1px solid black; width: 40px; height: 40px; display: flex; align-items: center; justify-content: center; margin-left: 100px;">1</div> |  <div style="border: 1px solid black; width: 40px; height: 40px; display: flex; align-items: center; justify-content: center; margin-left: 100px;">2</div> |  <div style="border: 1px solid black; width: 40px; height: 40px; display: flex; align-items: center; justify-content: center; margin-left: 100px;">3</div> |

- Con phát âm chữ **l**, **n**, **m** như thế nào?
- Cô cho trẻ ở các nhóm xem video trên máy tính các kiểu chữ **l**, **n**, **m** in thường, in hoa, viết thường và cách phát âm.

### 3. Chia sẻ

- Cô đặt câu hỏi kích thích, gợi ý trẻ chia sẻ những điều trẻ đã khám phá được.
- Con đã cùng các bạn nhóm mình khám phá chữ gì?
- Chữ đó phát âm như thế nào?
- Cho trẻ phát âm chữ cái **l**, **n**, **m** vừa khám phá (Cô và trẻ cùng sửa sai cho bạn phát âm)
- Chữ **l** có cấu tạo như thế nào?
- Con còn được khám phá chữ gì nữa?

4r- Cho trẻ phát âm chữ cái **n**, **m** (Cô và trẻ cùng sửa sai cho bạn phát âm)

- Chữ o có mấy nét? Đó là nét gì?...
- Cho trẻ xem video cấu tạo chữ **l, n, m**

#### **4. Áp dụng**

\* Trò chơi: “Ai nhanh hơn” (được thiết kế trên phần mềm Wordwall)

- Cô giới thiệu trò chơi.
- Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi:

+ Luật chơi: Đội nào trả lời nhanh, đúng được nhiều câu hỏi, đội đó sẽ giành chiến thắng.

+ Cách chơi: Cô chia lớp mình thành 4 đội chơi. Trò chơi gồm 6 câu hỏi, các con hãy quét mã QR để bắt đầu chơi, chú ý lắng nghe câu hỏi và chọn đáp án mà chúng mình cho là đúng. Mỗi câu hỏi sẽ có thời gian nhất định từ hệ thống cho các con suy nghĩ và trả lời. Hết câu hỏi, các con nhớ đặt tên cho đội chơi của mình để chương trình tổng hợp kết quả, đội nào trả lời được nhiều và chính xác, đội đó sẽ giành chiến thắng.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi (chú ý quan sát, hỗ trợ trẻ khi cần)

#### **5. Đánh giá**

- Cô hỏi trẻ ý tưởng sáng tạo tạo hình chữ **l, n, m**
- Cô quan sát, động viên khuyến khích trẻ thực hiện.
- Đặt các câu hỏi đào sâu kiến thức, và kích thích trẻ chia sẻ về cấu tạo và phát âm chữ **l, n, m**.
- Động viên, hỗ trợ những trẻ còn chưa thực hiện được.

**\* Đánh giá trẻ hàng ngày và các tình huống phát sinh**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:**

**2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ**

**3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:**

#### 4.Các tình huống phát sinh (nếu có):

\*\*\*\*\*

**Thứ 6 ngày 17 tháng 01 năm 2025**  
**Tên hoạt động học: VĐCB “Ném xa bằng 1 tay”**  
**- Thuộc lĩnh vực: PTTC**

#### **I. Mục đích- yêu cầu**

##### **1. Kiến Thức:**

- Trẻ biết ném xa bằng một tay là dùng sức của tay và vai để ném vật ném đi xa ở điểm tay đưa cao nhất
- Trẻ nắm được luật chơi và biết vận dụng kỹ năng chạy nhanh, phản xạ tốt khi chơi trò chơi “ Cáo và thỏ”

##### **2. Kỹ năng:**

- Trẻ ném xa bằng 1 tay đúng kỹ thuật động tác: Phối hợp vận động của cơ thể : Tay, mắt, chân và dùng sức của tay, vai để ném đi xa ở điểm tay cao nhất.
- Có phản xạ nhanh, chạy nhanh khi chơi trò chơi.
- Có kỹ năng phối hợp tốt với bạn khi chơi trò chơi

##### **3. Thái độ:**

- Trẻ hứng thú tập luyện và chơi trò chơi
- Có ý thức tổ chức kỷ luật và tính tập thể tốt

#### **II. Chuẩn bị.**

##### **1. Đồ dùng của cô:**

- Sân tập sạch sẽ, bằng phẳng.
- 15- 20 bao cát, 2 – 4 xô đựng túi cát.
- Giấy đề can, dây duy băng.
- Máy tính có bài hát: nhạc bài hát: Ngày vui 8/3.

##### **2. Đồ dùng của trẻ:**

- 1 mũ mèo, 1 mũ chuột.
- Trang phục gọn gàng

### **III. TIÊN HÀNH**

#### **1. Hoạt động 1: Khởi động**

Cô cùng trẻ hát bài đoàn tàu nhỏ xíu, đi, chạy...kết hợp các kiểu chân đi vòng tròn sau đó di chuyển đội hình thành 3 hàng ngang.

#### **2. Hoạt động 2: Trọng động**

##### **+ BTPTC:**

- + Tay: Đưa tay ra trước, sau
- + Chân: Bước chân sang bên, khụy gối
- + Bụng: Quay người sang 2 bên
- + Bật: Bật tiến về phía trước.

- ĐT nhấn mạnh: ĐT Tay

##### **+ VĐCB: “Ném xa bằng 1 tay”**

- Cô giới thiệu.
- Cô Làm mẫu lần 1 (không giải thích)
- Cô làm mẫu lần 2 (Kết hợp giải thích):
  - + TTCB: Cô đi từ đầu hàng đến vạch xuất phát và cúi xuống nhặt bao cát. cô đứng chân trước chân sau, tay cô cầm bao cát cùng phía với chân sau
  - + TH: Khi hiệu lệnh cô đưa túi cát từ trước xuống dưới, ra sau, lên cao. Khi có hiệu lệnh “ Ném” người cô hơi ngả về sau, dùng sức của vai và cánh tay ném mạnh bao cát về phía trước. Ném xong, cô lên nhặt túi cát bỏ vào rổ rồi đi về cuối hàng.
- Cho 2 trẻ lên làm, cả lớp quan sát.
- 2 đội thi đua. (lần lượt cho 2 bạn của 2 đội lên làm, xong về đứng cuối hàng, rồi đến 2 bạn tiếp theo cho đến hết hàng)
- Cho trẻ thực hiện theo nhóm.
- Thi đua giữa 2 đội
- Cô quan sát, động viên, sửa sai, khen trẻ
- Cho trẻ nhắc lại tên vận động cơ bản.

##### **\* Trò chơi vận động: Cáo và Thỏ**

- Cô giới thiệu tên, cách chơi và luật chơi
  - + Cách chơi: Chọn một trẻ làm cáo ngồi rình ở góc lớp. Số trẻ còn lại làm thỏ và chuồng thỏ. Cô vẽ một hình tròn to làm chuồng. Bắt đầu trò chơi, các chú thỏ nhảy đi kiếm ăn, vừa nhảy vừa giơ bàn tay lên đầu vẫy vẫy (giống tai thỏ) vừa đọc bài thơ:  
Trên bãi cỏ

Chú thỏ con  
Tìm rau ăn  
Rất vui vẻ  
Thỏ nhớ nhé  
Có cáo gian  
Đang rình đây  
Thỏ nhớ nhé  
Chạy cho nhanh  
Kéo cáo gian  
Tha đi mất.

Khi đọc hết bài thì cáo xuất hiện, cáo "gừm, gừm" đuổi bắt thỏ. Khi nghe tiếng cáo, các chú thỏ chạy nhanh về chuồng của mình. Những chú thỏ bị cáo bắt đều phải ra ngoài một lần chơi. Sau đó, đổi vai chơi cho nhau.

+ Luật chơi: Thỏ phải nấp vào hang của mình. Chú thỏ nào chậm chân sẽ bị cáo bắt phải đổi vai chơi cho nhau.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần

**\* Đánh giá trẻ hàng ngày và các tình huống phát sinh**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:**

**2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ**

**3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:**

**4. Các tình huống phát sinh (nếu có):**

\*\*\*\*\*

**Thứ 7 ngày 18 tháng 01 năm 2025**

**- Tên hoạt động học: Khám phá vòng đời của con cá**

**- Thuộc lĩnh vực: PTNT**

## **I. Mục đích yêu cầu**

### **1. Kiến thức:**

- Trẻ biết được vòng đời của cá trải qua giai đoạn nào.
- Trẻ biết cá sống và phát triển được là nhờ vào yếu tố nào?

### **2. Kỹ năng:**

- Khả năng sử dụng ngôn ngữ để mô tả về vòng đời của cá, môi trường sống, các yếu tố tác động đến chúng.
- Phát triển khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ đích.
- Khả năng diễn đạt về bảng khảo sát.
- KN thảo luận nhóm.
- KN hợp tác, chia sẻ, làm việc nhóm, phản biện, sáng tạo.

### **3. Thái độ:**

- Trẻ tích cực hứng thú tham gia các hoạt động.
- Trẻ biết yêu quý chăm sóc, bảo vệ các loài động vật.

## **II. Chuẩn bị:**

**\* Đồ dùng của cô:** - Slide về vòng đời của cá, các yếu tố tác động đến chúng.

- Con cá thật.
- Đĩa nhạc, tivi.

**\* Đồ dùng của trẻ:** - Lô tô về vòng đời phát triển của cá, các yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển của cá.

- Bảng khảo sát.
- Ipad

## **III. TIẾN HÀNH**

### **E1. Thu hút**

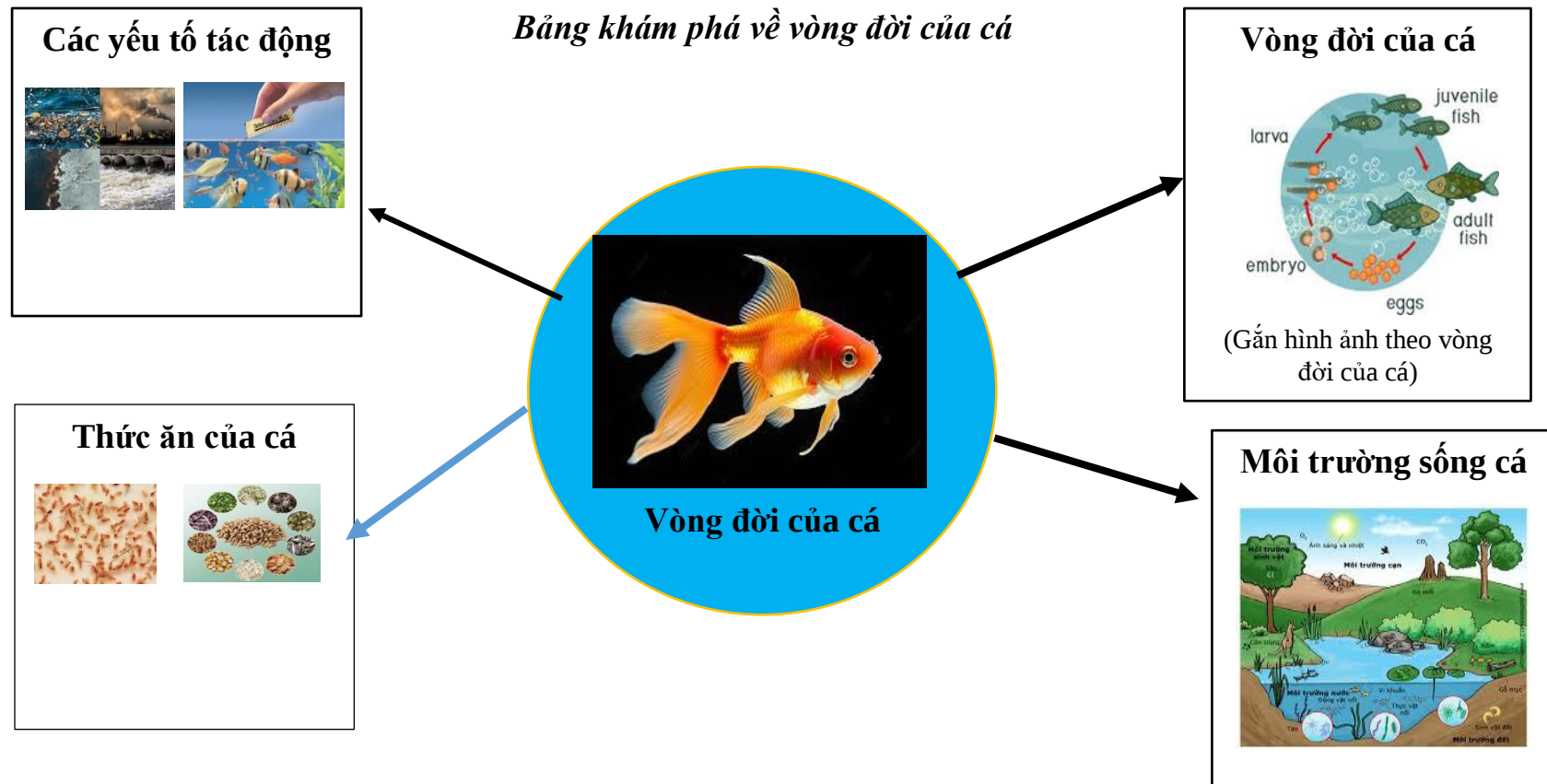
- Cô đọc câu đố về con cá cho trẻ đoán.

- Cô đưa con cá ra cho trẻ quan sát.
- Trò chuyện cùng trẻ về con cá (Cho trẻ kể theo ý hiểu của trẻ).
- Bạn nào giỏi cho cô biết vòng đời phát triển của cá
- Để biết được điều chúng mình vừa kể về vòng đời của cá có đúng không và để hiểu biết thêm nhiều điều về con cá thì hôm nay cô và các con cùng nhau khám phá nhé.

## E2. Khám phá

### *Khám phá vòng đời con cá*

- Cho trẻ về 3 nhóm
- Cô cho trẻ cùng nhau lấy Ipad và đồ dùng về quét mã QR để khám phá và trò chuyện về vòng đời của cá.
- Sau khi tìm hiểu xong các nhóm hoàn thiện bảng khảo sát khám phá vòng đời của cá. (GV hướng dẫn trẻ cách ghi bảng khảo sát)



### **E3. Giải thích**

- Cô mời lần lượt từng nhóm trẻ lên thuyết trình về kết quả bảng khảo sát về các bạn của nhóm mình.
- Cô và trẻ lắng nghe đặt câu hỏi cho nhóm bạn.
- Cô chính xác lại thông tin đúng trẻ đã tìm hiểu và kết luận?

=> Cô khái quát: Nhóm chúng mình khám phá về vòng đời của cá như thế nào? Cá được sinh trưởng và phát triển như thế nào? Trải qua mấy giai đoạn? Cá sống ở đâu? Để cá sống và phát triển khỏe mạnh cần những yếu tố nào? Thức ăn của cá là gì? Con người cần làm gì để giúp cá sinh trưởng và phát triển tốt?...

### **E4: Củng cố mở rộng**

- Vừa rồi các con đã được tìm hiểu về những gì?
- Ngoài tìm hiểu về vòng đời của cá các con khám phá những gì nữa?
- Cho trẻ xem video về một số loại cá khác nhau.
- Cho trẻ về vẽ con cá.

### **E5: Đánh giá**

- Đánh giá quá trình trẻ thực hiện?
- Hôm nay các con khám phá về vòng đời của cá các con cảm thấy thế nào?
- Cảm xúc của chúng mình ra sao?
- Về nhà các con cùng chia sẻ những gì chúng mình khám phá được cho ông bà, bố mẹ cùng nghe nhé.

### **\* Đánh giá trẻ hàng ngày và các tình huống phát sinh**

#### **1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:**

#### **2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ**

#### **3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:**

#### **4.Các tình huống phát sinh (nếu có):**

\*\*\*\*\*

### **PHẦN 3: ĐÓNG CHỦ ĐỀ**

#### **1. Triển lãm sản phẩm**

- Sơ đồ tư duy tổng quan nhánh “Con cá”
- Các sản phẩm:
  - + Bài vẽ, nặn, thủ công
  - + Sản phẩm một số đồ dùng được làm từ các NVL.
  - + Các loại sách tự làm về nhánh “Con cá”.
- Ảnh quá trình hoạt động của các con: Về nhánh “Con cá”
- Video clip hay các con đã tìm hiểu, thực hiện trong nhánh

#### **2. Hoạt động biểu diễn, thuyết trình, chia sẻ**

- Thuyết trình về cách làm một số đồ dùng nhánh “Con cá”.
- Giao lưu: cha mẹ chia sẻ về điều con làm được chưa làm được.

#### **3. Hoạt động trải nghiệm**

- Thực hiện lại một số hoạt động thú vị đã làm trong nhánh cùng cha mẹ và khách mời.

Bài tập tư duy:

- + Đếm và viết số lượng đồ chơi tạo ra.

**HIỆU PHÓ CM DUYỆT**

**TTCM DUYỆT**

**GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM**

**Đào Thị Hương**

**Đào Thị Lan**

**Đào Thị Chiến**